



CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2026/QCĐHCD

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ VII (2024 – 2029)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/ QH 14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nam Dược.



Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Nam Dược. Ban tổ chức trình Đại hội thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ VII (2024- 2029) tại Đại hội như sau.

I. Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (Sau đây gọi tắt là Quy chế) được áp dụng trong phạm vi các công việc chuẩn bị, tổ chức và điều hành họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ VII (2024-2029).

Điều 2. Quy chế này quy định về quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong Đại hội cổ đông.

Điều 3. Cổ đông dự họp Đại hội có trách nhiệm thi hành các điều khoản quy định tại quy chế này.

II. Tiến hành Bầu cử

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp,

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty,

c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty,

đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

h) Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty.

Điều 6. Thành phần và nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Căn cứ Điều lệ Công ty:

a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VII là sáu (06) người; Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là từ năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm; Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung là một (01) người.

b. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là (03) người; Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm; Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung là một (01) người.

Điều 7. Tiêu chuẩn của cổ đông được đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

7.1 Căn cứ điều lệ Công ty:

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40%

được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa số lượng ứng viên theo yêu cầu...

7.2 Đại hội tiến hành đề cử:

Việc đề cử được tiến hành theo mục 7.1 của quy định trên.

Điều 8. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên Hội đồng quản trị tín nhiệm được bầu khi bầu thành viên HĐQT; nhân với số thành viên ban kiểm soát tín nhiệm được bầu khi bầu Ban kiểm soát.
- Mỗi cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên tín nhiệm được bầu hoặc không bầu ứng viên nào.

Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

• Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty và có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại mã số và số lượng cổ phần sở hữu hoặc ủy quyền ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay với ban tổ chức Đại hội tại thời điểm nhận phiếu.
- Khi tiến hành bầu cử bỏ sung, mỗi phiếu bầu cử chỉ được bầu số thành viên Hội đồng quản trị tối đa 01 người, số thành viên Ban kiểm soát tối đa 01 người có tên trong danh sách đề cử.

• Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu / được ủy quyền.
- Bầu quá số thành viên HĐQT và BKS theo qui định;
- Cổ đông không ký và không ghi rõ họ tên vào phiếu bầu.

Điều 10. Quy định người trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được bầu phải có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự họp chấp thuận.
- Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử

hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Nếu sau khi bầu cử lần 2 mà vẫn chưa đủ thì có tiếp tục bầu cử nữa hay không là do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 11: Tổ chức kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu của cổ đông tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Điều 12: Giải quyết khiếu nại

- Các thắc mắc khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội cổ đông giải quyết.

- Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề liên quan đến công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm Quy định của Luật và Điều lệ công ty.

Quy chế này gồm có 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua trước khi bầu cử./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN BẦU CỬ**



Lương Ngọc Bắc